

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 1991

NGHỊ QUYẾT
CỦA QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Về nhiệm vụ phát triển
kinh tế - xã hội 5 năm 1991 - 1995 và năm 1992*

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Căn cứ vào Điều 83 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Sau khi xem xét báo cáo của Hội đồng Bộ trưởng về tình hình kinh tế - xã hội năm 1991 và
nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1991 - 1995 và năm 1992; nghe thuyết trình của Ủy
ban kinh tế, kế hoạch và ngân sách của Quốc hội và ý kiến của các đại biểu Quốc hội;*

QUYẾT NGHỊ:

Quốc hội thông qua báo cáo của Hội đồng Bộ trưởng về tình hình kinh tế - xã hội năm 1991 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1991 - 1995 và năm 1992.

Quốc hội nhấn mạnh một số vấn quan trọng sau đây:

I. Năm 1991 mặc dù phải đương đầu với nhiều khó khăn đột biến hết sức gay gắt, nền kinh tế vẫn tiếp tục có một số chuyển biến tích cực; một số ngành sản xuất quan trọng được giữ vững và phát triển; tình hình chính trị, xã hội cơ bản ổn định. Đó là kết quả có ý nghĩa rất quan trọng, thể hiện những cố gắng lớn của nhân dân, của Hội đồng Bộ trưởng, các cấp, các ngành trong điều hành quản lý, chứng minh đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng, Nhà nước phù hợp với điều kiện nước ta.

Quốc hội biểu dương các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công nhân viên chức, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang đã nỗ lực vượt qua những khó khăn, thử thách lớn, phấn đấu thực hiện các

nhiệm vụ năm 1991.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, có mặt gay gắt hơn trước. Công tác điều hành quản lý của Nhà nước còn nhiều khuyết điểm, nhất là về tài chính, tiền tệ, tín dụng Ngân hàng; chậm sắp xếp lại kinh tế quốc doanh; chưa tạo được môi trường để các thành phần kinh tế mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất. Đời sống của công nhân viên chức, lực lượng vũ trang, người về hưu, các đối tượng chính sách xã hội và nhân dân ở các vùng bị thiên tai và các dân tộc miền núi còn nhiều khó khăn. Tổ chức bộ máy Nhà nước và công tác cán bộ chưa theo kịp yêu cầu của cơ chế mới; chưa kiên quyết giảm biên chế. Công tác thanh tra, kiểm tra còn bị buông lỏng. Hiệu quả của việc thi hành pháp luật còn hạn chế, tình trạng vi phạm pháp luật, nhất là tệ tham nhũng và buôn lậu vẫn diễn ra phổ biến và nghiêm trọng. Một bộ phận cán bộ, nhân viên Nhà nước thoái hoá, biến chất, sống xa hoa lãng phí, tham ô, hối lộ, sử dụng một cách tuỳ tiện tiền bạc, tài sản của Nhà nước và của nhân dân. Việc xử lý các vi phạm pháp luật thiếu kiên quyết, chưa kịp thời và nghiêm minh, còn xảy ra tệ ô dù, bao che. Trật tự, an toàn xã hội diễn biến phức tạp. Tệ nạn xã hội phát triển. Quốc hội lưu ý Hội đồng Bộ trưởng cần có biện pháp kiên quyết khắc phục các yếu kém, các nhân tố bất lợi nói trên khi bước vào thực hiện các nhiệm vụ năm 1992 và các năm tới.

II. Về nhiệm vụ và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1991 - 1995.

Năm 1992 và các năm tới có những khó khăn, thuận lợi mới, là thời điểm có ý nghĩa quan trọng để đưa đất nước từng bước ra khỏi khủng hoảng và phát triển nhanh hơn.

Quốc hội nhất trí với những nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1991 - 1995 mà Hội đồng Bộ trưởng đã trình Quốc hội và nhấn mạnh các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục kiềm chế và đẩy lùi lạm phát, xây dựng hệ thống tài chính thống nhất, phấn đấu tiến tới ổn định nền tài chính, tiền tệ quốc gia.
2. Đưa nền kinh tế - xã hội đi dần vào thế ổn định; nâng dần nhịp độ tăng trưởng của nền kinh tế và hiệu quả của sản xuất xã hội. Thực hành triệt để tiết kiệm, nâng dần tích lũy trong nền kinh tế, tăng vốn đầu tư, tập trung phát triển những ngành then chốt và những sản phẩm trọng yếu, những địa bàn và cơ sở sản xuất, kinh doanh đưa lại hiệu quả nhanh, tạo nhiều việc làm; xây dựng kết cấu hạ tầng và một số công trình then chốt của nền kinh tế : xây dựng, triển khai chương trình phát triển kinh tế - xã hội miền núi

3. Sử dụng có hiệu quả và không ngừng nâng cao năng lực khoa học và công nghệ của đất nước, đưa nhanh công nghệ mới vào sản xuất.
4. Ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân. Nhà nước có chương trình quốc gia giải quyết việc làm và khuyến khích người lao động tự tạo việc làm. Tiến hành cải cách chế độ tiền lương. Đáp ứng tốt hơn nhu cầu về học tập, hưởng thụ văn hoá, nghệ thuật, bảo vệ và tăng cường sức khoẻ của nhân dân, chú ý miền núi và vùng các dân tộc thiểu số.
5. Tiếp tục đổi mới một cách đồng bộ các chính sách quản lý kinh tế - xã hội. Cải cách bộ máy quản lý Nhà nước về các mặt tổ chức, phương thức hoạt động và cán bộ, trọng tâm là đổi mới cơ chế quản lý vĩ mô của Nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý kinh tế quốc doanh.
6. Tiếp tục cuộc đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác nhằm lập lại trật tự, kỷ cương trong quản lý kinh tế và quản lý xã hội theo Nghị quyết của Quốc hội khoá VIII, kỳ họp thứ 4 "về công tác bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội"; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống buôn lậu.
7. củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, tăng cường sự ổn định về chính trị, mở rộng quan hệ quốc tế.

III. Năm 1992 có vị trí hết sức quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ đến năm 1995, phải tạo cho được bước chuyển biến mới về ổn định kinh tế - xã hội để tạo thế đi lên trong những năm tiếp theo.

Năm 1992 phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

Thu nhập quốc dân tăng 4 - 4,5 so với năm 1991;

Sản xuất nông nghiệp tăng 3,3 so với năm 1991;

Sản xuất lương thực 22 - 22,5 triệu tấn;

Sản xuất công nghiệp tăng 6 - 7% so với năm 1991;

Kim ngạch xuất khẩu tăng 16% so với năm 1991;

Vốn đầu tư cơ bản 3.060 tỷ đồng, trong đó từ ngân sách 1.700 tỷ đồng, từ vốn khấu hao cơ bản 1.360 tỷ đồng;

Giảm tỷ lệ phát triển dân số 0,6 phần nghìn.